

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á

Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023



Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á

MỤC LỤC

	Trang
Thông tin chung	1 - 2
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	3
Báo cáo kiểm toán độc lập	4 - 5
Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất	6 - 8
Báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất	9
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	10 - 11
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất	12 - 82



Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á

THÔNG TIN CHUNG

NGÂN HÀNG

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á ("Ngân hàng") là ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Ngân hàng được thành lập theo Giấy phép Hoạt động Ngân hàng số 0026/NH-GP do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ("NHNN") cấp ngày 22 tháng 8 năm 1992, Giấy phép Thành lập số 463/GP-UB do Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 1 tháng 9 năm 1992 và Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 0300872315 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu vào ngày 1 tháng 9 năm 1992, thay đổi lần thứ 45 vào ngày 3 tháng 8 năm 2023. Giấy phép Hoạt động của Ngân hàng có thời hạn 99 năm kể từ ngày cấp.

Các hoạt động chính của Ngân hàng bao gồm hoạt động huy động vốn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn với các hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển, vay vốn các tổ chức tín dụng khác; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá; hùn vốn và liên doanh; làm dịch vụ thanh toán giữa các khách hàng; kinh doanh ngoại tệ, vàng bạc, thanh toán quốc tế, huy động vốn từ nước ngoài và dịch vụ ngân hàng khác trong quan hệ với nước ngoài khi được Ngân hàng Nhà nước cho phép; thực hiện hoạt động bao thanh toán; cung ứng dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính, bảo quản tài sản, cho thuê tủ két, két an toàn; mua bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp; ủy thác cho vay và nhận ủy thác cho vay; đại lý bảo hiểm; cấp tín dụng dưới hình thức bảo lãnh ngân hàng; hoạt động mua nợ; kinh doanh cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước quy định; kinh doanh mua, bán vàng miếng; cho thuê một phần trụ sở kinh doanh chưa sử dụng hết thuộc sở hữu của Ngân hàng.

Ngân hàng có trụ sở chính đặt tại 201 - 203 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Vào ngày 31 tháng 12 năm 2023, Ngân hàng có một (1) văn phòng đại diện, một (1) trung tâm kinh doanh và một trăm ba mươi chín (139) chi nhánh và phòng giao dịch trên toàn quốc.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị của Ngân hàng trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Trần Ngô Phúc Vũ	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 9 tháng 12 năm 2022
Ông Trần Ngọc Tâm	Phó Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 9 tháng 12 năm 2022
Bà Võ Thị Tuyết Nga	Phó Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 9 tháng 12 năm 2022
Ông Nguyễn Đức Minh Trí	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 9 tháng 12 năm 2022
Bà Nguyễn Thị Thanh Đào	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 9 tháng 12 năm 2022
Bà Lê Thị Kim Anh	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm ngày 9 tháng 12 năm 2022

BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban Kiểm soát của Ngân hàng trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Vĩnh Lợi	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 9 tháng 12 năm 2022
Bà Nguyễn Thùy Vân	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 9 tháng 12 năm 2022
Bà Đỗ Thị Hồng Trâm	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 9 tháng 12 năm 2022

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á

THÔNG TIN CHUNG (tiếp theo)

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc và Kế toán Trưởng của Ngân hàng trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Trần Ngọc Tâm	Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 13 tháng 7 năm 2023
Ông Trần Khải Hoàn	Phó Tổng Giám đốc thường trực	Bổ nhiệm ngày 1 tháng 11 năm 2019
Ông Hoàng Việt Cường	Phó Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 1 tháng 11 năm 2022
Ông Hà Huy Cường	Phó Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 25 tháng 2 năm 2022
Ông Lê Anh Tú	Phó Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 6 tháng 10 năm 2021
Ông Nguyễn Vĩnh Tuyên	Phó Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 11 tháng 5 năm 2022
Ông Võ Hoàng Hải	Phó Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 8 tháng 12 năm 2023
Bà Hồ Nguyễn Thúy Vy	Phó Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 2 tháng 2 năm 2024
Bà Nguyễn Thị Mỹ Lan	Giám đốc Khối Tài chính kiêm Kế toán Trưởng	Tái bổ nhiệm ngày 8 tháng 12 năm 2023

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng vào ngày lập báo cáo này là ông Trần Ngô Phúc Vũ, Chủ tịch HĐQT.

Ông Trần Ngọc Tâm - Tổng Giám đốc được ông Trần Ngô Phúc Vũ - Chủ tịch Hội đồng Quản trị ủy quyền ký báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 theo Giấy Ủy quyền số 01A/2023/QĐQT-NHNA ngày 3 tháng 1 năm 2023.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Ngân hàng và Công ty con.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á ("Ngân hàng") trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng và Công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Ngân hàng và Công ty con trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- ▶ lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ▶ thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ▶ nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Ngân hàng và Công ty con có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và
- ▶ lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Ngân hàng và Công ty con sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng và Công ty con, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Ngân hàng và Công ty con và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng và Công ty con vào ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.



Thay mặt Ban Tổng Giám đốc

Ông Trần Ngọc Tâm
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 1 tháng 3 năm 2024

Số tham chiếu: 60758135/66984032-HN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á ("Ngân hàng") và Công ty con được lập ngày 1 tháng 3 năm 2024 và được trình bày từ trang 6 đến trang 82, bao gồm báo cáo tình hình tài chính hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng và Công ty con theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng và Công ty con có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng và Công ty con liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng và Công ty con. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.


Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng và Công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam




Nguyễn Phương Nga
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0763-2024-004-1



Nguyễn Văn Trung
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 3847-2021-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 1 tháng 3 năm 2024

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

B02/TCTD-HN

	<i>Thuyết minh</i>	<i>Số cuối năm Triệu đồng</i>	<i>Số đầu năm Triệu đồng</i>
TÀI SẢN			
Tiền mặt và vàng	4	1.132.969	1.062.738
Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	5	16.268.047	1.975.334
Tiền gửi tại và cho vay các tổ chức tín dụng ("TCTD") khác		22.591.302	23.905.527
Tiền gửi tại các TCTD khác	6.1	20.801.417	23.220.381
Cho vay các TCTD khác	6.2	1.789.885	685.146
Công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	7	39.455	104.949
Cho vay khách hàng		139.894.641	118.294.112
Cho vay khách hàng	8	141.438.441	119.538.340
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	9.1	(1.543.800)	(1.244.228)
Chứng khoán đầu tư		24.068.777	25.658.747
Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	10.1	13.110.808	13.492.370
Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn		10.976.814	12.853.817
Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư	10.5	(18.845)	(687.440)
Góp vốn, đầu tư dài hạn	11	85.320	85.320
Đầu tư dài hạn khác		85.320	85.320
Tài sản cố định		1.586.997	1.042.529
<i>Tài sản cố định hữu hình</i>	<i>12</i>	<i>901.069</i>	<i>518.209</i>
Nguyên giá tài sản cố định		1.554.014	1.105.795
Khấu hao tài sản cố định		(652.945)	(587.586)
<i>Tài sản cố định thuê tài chính</i>	<i>13</i>	<i>104.336</i>	<i>100.696</i>
Nguyên giá tài sản cố định		158.913	134.573
Khấu hao tài sản cố định		(54.577)	(33.877)
<i>Tài sản cố định vô hình</i>	<i>14</i>	<i>581.592</i>	<i>423.624</i>
Nguyên giá tài sản cố định		744.439	575.554
Hao mòn tài sản cố định		(162.847)	(151.930)
Bất động sản đầu tư	15	15.971	15.971
Nguyên giá bất động sản đầu tư		15.971	15.971
Tài sản Có khác		4.212.760	5.433.507
Các khoản phải thu	16.1	1.466.711	2.260.617
Các khoản lãi, phí phải thu	16.2	2.076.285	2.727.847
Tài sản Có khác	16.3	702.787	471.666
Dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác	16.4	(33.023)	(26.623)
TỔNG TÀI SẢN		209.896.239	177.578.734

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)
tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

B02/TCTD-HN

	<i>Thuyết minh</i>	<i>Số cuối năm Triệu đồng</i>	<i>Số đầu năm Triệu đồng</i>
NỢ PHẢI TRẢ			
Các khoản nợ Chính phủ và NHNN Việt Nam	17	345	612
Tiền gửi và vay Chính phủ, NHNN		345	612
Tiền gửi và vay các TCTD khác		24.021.674	21.344.036
Tiền gửi của các TCTD khác	18.1	22.816.967	20.279.048
Vay các TCTD khác	18.2	1.204.707	1.064.988
Tiền gửi của khách hàng	19	145.428.945	124.993.335
Vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	20	1.066.465	951.230
Phát hành giấy tờ có giá	21	18.458.868	12.383.663
Các khoản nợ khác		5.678.150	5.256.078
Các khoản lãi, phí phải trả	22.1	4.282.773	3.158.821
Các khoản phải trả và công nợ khác	22.2	1.395.377	2.097.257
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		194.654.447	164.928.954
VỐN CHỦ SỞ HỮU			
Vốn		10.580.866	10.036.613
Vốn điều lệ		10.580.416	8.464.347
Vốn đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản cố định		10	10
Thặng dư vốn cổ phần		415	1.572.231
Vốn khác		25	25
Các quỹ dự trữ		1.447.731	1.051.414
Lợi nhuận chưa phân phối		3.213.195	1.561.753
TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU	24	15.241.792	12.649.780
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		209.896.239	177.578.734

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)
tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

B02/TCTD-HN

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

	<i>Thuyết minh</i>	<i>Số cuối năm Triệu đồng</i>	<i>Số đầu năm Triệu đồng</i>
Cam kết giao dịch hối đoái	37	14.694.595	17.916.749
- Cam kết giao dịch hoán đổi		12.105.195	17.916.749
- Cam kết mua ngoại tệ		2.420.000	-
- Cam kết bán ngoại tệ		169.400	-
Cam kết trong nghiệp vụ thư tín dụng	37	6.114.363	7.953.409
Bảo lãnh khác	37	9.847.973	885.819
Lãi cho vay và chi phí chưa thu được	38	2.019.149	1.264.852
Nợ khó đòi đã xử lý	39	2.674.247	1.709.121
Tài sản và chứng từ khác	40	11.470.531	12.487.272
		46.820.858	42.217.222

Bà Trần Phương Thảo
Trưởng phòng Kế toán

Bà Nguyễn Thị Mỹ Lan
Giám đốc Khối Tài chính
kiêm Kế toán Trưởng



Ông Trần Ngọc Tâm
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 1 tháng 3 năm 2024

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG HỢP NHẤT
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

B03/TCTD-HN

	<i>Thuyết minh</i>	<i>Năm nay Triệu đồng</i>	<i>Năm trước Triệu đồng</i>
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	26	19.338.340	12.966.350
Chi phí lãi và các chi phí tương tự	27	(12.691.031)	(7.847.229)
Thu nhập lãi thuần		6.647.309	5.119.121
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		1.141.500	402.809
Chi phí hoạt động dịch vụ		(551.469)	(127.917)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	28	590.031	274.892
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	29	14.607	57.046
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	30	59.287	119.367
Thu nhập từ hoạt động khác		499.520	319.953
Chi phí hoạt động khác		(166.581)	(17.431)
Lãi thuần từ hoạt động khác	31	332.939	302.522
Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	32	38	100.352
TỔNG THU NHẬP HOẠT ĐỘNG		7.644.211	5.973.300
TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	33	(3.492.455)	(2.841.928)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		4.151.756	3.131.372
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	9	(847.804)	(863.393)
TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ		3.303.952	2.267.979
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	23.1	(682.333)	(460.103)
Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp		(682.333)	(460.103)
LỢI NHUẬN SAU THUẾ		2.621.619	1.807.876
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	25	2.478	1.743

Thao

Mỹ Lan



Trần Ngọc Tâm

Bà Trần Phương Thảo
Trưởng phòng Kế toán

Bà Nguyễn Thị Mỹ Lan
Giám đốc Khối Tài chính
kiêm Kế toán Trưởng

Ông Trần Ngọc Tâm
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 1 tháng 3 năm 2024

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

B04/TCTD-HN

	<i>Thuyết minh</i>	<i>Năm nay Triệu đồng</i>	<i>Năm trước Triệu đồng</i>
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được		19.982.045	13.060.358
Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả		(11.539.747)	(7.093.872)
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được		537.866	272.822
Chênh lệch số tiền thực thu từ hoạt động kinh doanh chứng khoán, vàng bạc, ngoại tệ		45.593	183.324
Thu nhập khác		(165.114)	(9.624)
Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xóa, bù đắp bằng nguồn dự phòng rủi ro	31	496.895	310.599
Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ		(3.826.059)	(2.885.598)
Tiền thuế thu nhập thực nộp trong năm	23	(501.892)	(449.979)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và nợ phải trả hoạt động		5.029.587	3.388.030
Những thay đổi về tài sản hoạt động			
Tăng các khoản tiền gửi tại và cho vay các TCTD khác		(1.104.739)	(455.261)
Giảm/(tăng) các khoản về kinh doanh chứng khoán		352.279	(2.670.605)
Giảm/(tăng) các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác		65.494	(104.949)
Tăng các khoản cho vay khách hàng		(20.238.361)	(17.252.101)
Giảm nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản (tín dụng, chứng khoán, đầu tư dài hạn)		(1.023.708)	(539.551)
Giảm/(tăng) khác về tài sản hoạt động		1.034.357	(1.031.860)
Những thay đổi về nợ phải trả hoạt động			
Giảm các khoản nợ Chính phủ và NHNN Việt Nam		(267)	(384)
Tăng các khoản tiền gửi, tiền vay các TCTD		2.677.578	5.694.501
Tăng tiền gửi của khách hàng		20.435.610	9.673.947
Tăng phát hành giấy tờ có giá		6.075.205	2.023.560
Tăng vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro		115.235	486.607
Giảm các công cụ tài chính phái sinh		-	(3.112)
(Giảm)/tăng khác về nợ phải trả hoạt động		(894.055)	1.036.280
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		12.524.215	245.102

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (tiếp theo)
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

B04/TCTD-HN

	<i>Thuyết minh</i>	<i>Năm nay Triệu đồng</i>	<i>Năm trước Triệu đồng</i>
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Mua sắm tài sản cố định		(581.238)	(633.182)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định		1.191	1.688
Tiền thu đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác		-	140.800
Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn	32	38	32
Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư		(580.009)	(490.662)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
Tăng vốn cổ phần từ hoạt động góp vốn và/hoặc phát hành cổ phiếu		-	2.830.960
Cổ tức trả cho cổ đông, lợi nhuận đã chia		(226)	(222)
Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào)/từ hoạt động tài chính		(226)	2.830.738
Lưu chuyển tiền thuần trong năm		11.943.980	2.585.178
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	34	26.258.453	23.673.275
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	34	38.202.433	26.258.453



Bà Trần Phương Thảo
Trưởng phòng Kế toán



Bà Nguyễn Thị Mỹ Lan
Giám đốc Khối Tài chính
kiêm Kế toán Trưởng





Ông Trần Ngọc Tâm
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 1 tháng 3 năm 2024